ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN MỸ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3863 /QĐ-CTUBND	*Yên Mỹ, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Xây dựng nhà văn hóa thôn Cảnh Lâm, xã Tân Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN MỸ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Quy định phân cấp, phân công nhiệm vụ trong quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 28/12/2024 của HĐND xã Tân Minh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng các công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của xã và các nguồn vốn hợp pháp khác (Phụ lục I.6);

Căn cứ Thông báo số 1960/TB-UBND ngày 07/9/2026 của UBND xã Yên Mỹ chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng công trình Xây dựng nhà văn hóa thôn Cảnh Lâm, xã Tân Minh;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 05.10/KQTT-HK ngày 05/10/2026 của Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Hoàng Khang về việc thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Xây dựng nhà văn hóa thôn Cảnh Lâm, xã Tân Minh;

Căn cứ Văn bản thẩm định số 439/KT ngày 08/10/2026 của Phòng Kinh tế xã Yên Mỹ về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Xây dựng nhà văn hóa thôn Cảnh Lâm, xã Tân Minh;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ Văn bản thẩm định số 439/KT ngày 08/10/2026 của Phòng Kinh tế xã Yên Mỹ về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Xây dựng nhà văn hóa thôn Cảnh Lâm, xã Tân Minh;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 310/TTr-KT ngày 09/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê phê duyệt dự án Xây dựng nhà văn hóa thôn Cảnh Lâm, xã Tân Minh với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng nhà văn hóa thôn Cảnh Lâm, xã Tân Minh.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án: Dự án nhóm C; công trình dân dụng, cấp III.

3. Mã định danh (nếu có):

4. Địa điểm xây dựng: Xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ.

6. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Yên Mỹ.

Địa chỉ: xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

7. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập quy hoạch, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng thương mại Hoàng Tiến. Mã số thuế 0900861869.

Nhà thầu tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Hoàng Khang. Mã số thuế: 0901115197

8. Mục tiêu dự án:

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt chính trị, kinh tế, văn hóa của các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng nhân dân tại địa phương. Tiến tới hoàn thành các chương trình mục tiêu quốc gia

9. Quy mô dự án và giải pháp kỹ thuật:

9.1. Quy mô dự án:

- Công trình dân dụng, cấp III.

- Tổng diện tích khu đất xây dựng khoảng 2.048,29m2..

9.2. Giải pháp kỹ thuật:

a. Nhà văn hoá:

+ Xây dựng nhà văn hóa với kích thước khoảng 25,2 x 17,5m; Công trình được thiết kế 1 tầng, tiêu chuẩn cấp III.

+ Giải pháp kết cấu: Móng sử dụng giải pháp móng cọc bê tông cốt thép kết hợp đài móng bê tông cốt thép mác 250#. Dầm móng sử dụng bê tông cốt thép mác 250#. Tường móng xây gạch đặc không nung vữa XM mác 75#. Phần thân kết cấu khung chịu lực bê tông cốt thép, đầm sàn mái đổ bê tông cốt thép mác 250# tại chỗ, tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75, trát vữa xi măng mác 75. Sàn mái sử dụng kết cấu bê tông cốt thép mác 250 đổ tại chỗ.

+ Hoàn thiện: Tường xây gạch không nung trát vữa xi măng mác 75# dày 1.5cm, cấu kiện bê tông trát vữa xi măng mác 75# dày 1.5cm, tường lăn sơn 1 lớp lót 2 lớp nước màu theo chỉ định. Nền lát gạch Granite 800x800mm. Bậc tam cấp sảnh chính, sảnh phụ, tam cấp lên sân khấu trát lát đá Granit tự nhiên. Cửa đi, cửa sổ dùng cửa khung nhôm hệ, kính dán 2 lớp dày 6,38mm, cửa sổ có bố trí hoa sắt inox. Trần thạch cao khung xương chìm, bả ma tít, sơn 3 nước màu trắng. Mái nhà

đổ bê tông cốt thép, xây tường thu hồi, vì kèo, xà gồ thép hình, lợp tôn chống nóng dày 0.42ly.

+ Cấp điện: Nguồn cấp điện lấy từ hệ thống điện khu vực qua đường dây Cu/XLPE/PVC; dây cấp đến điều hoà, dây cấp cho ổ cắm dùng dây Cu/PVC/PVC 2x2,5mm²; dây cấp đến các thiết bị tiêu thụ điện dùng dây Cu/PVC/PVC 2x1,5mm². Tất cả hệ thống dây dẫn, ổ cắm, công tắc được chôn ngầm trần và tường. Thiết bị điện bố trí máng đèn LED, quạt trần sải cánh 1,4m-80W, chiếu sáng hành lang dùng đèn LED gắn trần.

+ Hệ thống thu lôi chống sét: Thu sét bằng kim thu sét D16 dài 0,9m, dẫn sét bằng dây thép, cọc tiếp địa thép hình L63x63x5 dài.

+Thoát nước: Nước mưa từ mái được dẫn thoát xuống rãnh ngoài nhà qua hệ thống ống nhựa PVC đặt thẳng đứng;

+ Giải pháp phòng cháy chữa cháy: Tuân theo tiêu chuẩn phòng cháy cho công trình xây dựng và các tiêu chuẩn khác liên quan.

b. Hạng mục phụ trợ:

b.1. Cổng: Xây dựng mới 01 cổng chính, 1 cổng phụ, cổng bê tông cốt thép mác 250#; cổng phụ gồm trụ bê tông cốt thép kết hợp xây gạch tạo kiến trúc, trát vữa xi măng mác 75#, sơn tường 1 lớp lót 2 lớp phủ, màu theo chỉ định thiết kế.

b.2. Tường rào khoảng 181m, trụ tường xây bằng gạch không nung 6x10x21cm, VXM mác 75, Trát thân tường bằng VXM mác 75, dày 15mm, sơn tường 1 lớp lót 2 lớp phủ, màu theo chỉ định thiết kế. Tường rào xây gạch không nung kết hợp gia công lắp đặt hoa sắt dùng thép hình.

b.3. Nhà vệ sinh ngoài: Xây mới nhà vệ sinh với kích thước khoảng 4,72x6,22m2. Móng sử dụng giải pháp móng đơn bê tông cốt thép mác 250# gia cố nền móng bằng cọc tre 25 cọc/m2, thân xây gạch không nung vữa xi măng mác 75#, mái bê tông cốt thép mác 250#.

b.4. Sân đường nội bộ: Mặt sân lát gạch Terazzo, diện tích sân khoảng 889,8m2; kết cấu nền sân được đổ bê tông mác 250 đá 1x2 dày 10cm, lót nilong chống mất nước bê tông, cát san lấp K0,95, chiều dày đến cốt thiết kế.

b.5. Hè, rãnh thoát nước ngoài nhà: Thiết kế hệ thống rãnh kết hợp hố ga đấu nối với hệ thống thoát nước khu vực. Tường rãnh, hố ga xây gạch không nung đặc, vữa xi măng 75#; nắp rãnh, hố ga sử dụng tấm đan BTCT, bê tông mác 250#.

b.6. Chiếu sáng: Lắp đặt 08 bộ đèn chiếu sáng.

* Cột đèn : Sử dụng cột đèn chiếu sáng cao 7m, trong đó cột bát giác côn cao 5m, tôn dày 3 mm, cần rời cao 2m độ vươn xa của cần 1,5m (thép mạ kẽm nhúng nóng). Móng cột được đổ BTXM, khung móng cột thép dùng hệ khung thép M16: 240x240x525mm..

* Bóng đèn : Sử dụng bộ đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời có thông số kỹ thuật :

- Sử dụng đèn Led 50W
- Kích thước đèn (Tham khảo) : 583x246x125mm

- Điện áp định danh : 32-48VDC
- Sử dụng Chip LED : Philips Lumileds (Hoặc tương đương)
- Hiệu suất phát quang bộ đèn : >= 120lm/W
- Nhiệt độ màu CCT : 4000K (Ánh sáng trung tính)
- Chỉ số hoàn màu CRI : ≥70
- Chỉ số chống va đập IK: IK08
- Chỉ số kín nước/ bụi IP: IP66

* Thông số kỹ thuật năng lượng mặt trời:

- Pin lưu trữ: Công suất 12,8V/90AHAH. Loại LiFePO4
- Tấm thu năng lượng:

+ Solar panel chất liệu MONO

+ Công suất: 18V/80W.

+ Kích thước Solar: 840*670*30mm (2 tấm)

* Thông số chung:

- Bộ đèn năng lượng có tuổi thọ lớn hơn 2.500 chu kỳ sạc - xả.
- Điều khiển sạc chống quá dòng, ngắn mạch, quá tải...
- Đèn được lập trình 5 cấp công suất theo bản vẽ sơ đồ tiết giảm.

b.7. Xây dựng các hạng mục khác đảm bảo tính đồng bộ cho toàn bộ dự án.

(Các nội dung chi tiết trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công kèm theo).

10. Số bước thiết kế, danh mục thiết kế chủ yếu.

a) Số bước thiết kế: 1 bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 9398-2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung;
- TCVN 9437-2012 Khoan thăm dò địa chất công trình;
- TCVN 4319-2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- QCVN 07:2023/BXD Về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.
- TCVN 4447-2012 Công tác đất - thi công và nghiệm thu.
- TCVN 10304-2025 Móng cọc tiểu chuẩn thiết kế;
- TCVN 2737-2023 Tiêu chuẩn tải trọng và tác động;
- TCVN 5574-2018 Kết cấu BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2024 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9362-2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9207-2012 Đặt đường dây diện trong nhà và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385-2012 Chống sét cho công trình công cộng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- TCVN 4474-1987 Thoát nước bên trong - tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513-1988 Cấp nước bên trong - tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957-2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 5573-2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4453-1995 Quy trình thi công và nghiệm thu kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối;

- Các tiêu chuẩn và quy chuẩn khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án: **12.000.000.000 đồng.**

(Bằng chữ: Mười hai tỷ đồng chẵn./.).

Trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng	:	726.707.000	đồng;
- Chi phí xây dựng	:	8.237.018.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	:	1.260.532.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	294.918.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	835.498.000	đồng;
- Chi phí khác	:	107.455.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	537.872.000	đồng.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2026-2027.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án theo quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư và các phòng, ngành, các đơn vị liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1, tổ chức triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Hồng Tuyến